

Số: **77** /QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày **20** tháng 01 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ,  
công chức, viên chức của ngành Hải quan năm 2014**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Luật Hải quan ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/03/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức.

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ – TTg ngày 15/1/2010 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1374/QĐ-TTg ngày 12/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 1648/QĐ-BTC ngày 02/07/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 3135/QĐ-TCHQ ngày 30/12/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc ban hành Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức ngành Hải quan giai đoạn 2011 – 2015;

Xét đề nghị của Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm Quyết định:

- Quy định về việc triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Hải quan năm 2014;

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2014 (bao gồm Phụ lục I, II, III, IV, V).

**Điều 2.** Các đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Trường Hải quan Việt Nam và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nội dung đào tạo (theo kế hoạch chi tiết của các đơn vị đính kèm).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Tổng cục, Vụ trưởng Vụ Tài vụ quản trị, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hiệu trưởng Trường Hải quan Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCB (3 bản).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Công Bình**



**QUY ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ,**  
**CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NGÀNH HẢI QUAN NĂM 2014**  
(Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-TCHQ ngày 20 tháng 01 năm 2014)

Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ của ngành Hải quan trong giai đoạn cải cách, hiện đại hoá; Căn cứ Quyết định số 3135/QĐ-TCHQ ngày 30/12/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc ban hành Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức ngành Hải quan giai đoạn 2011 – 2015; xét nhu cầu và khả năng tổ chức đào tạo của các đơn vị trong ngành, Tổng cục quyết định việc triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2014 gồm các nội dung sau:

**I. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2014 gồm:**

- 1. Phụ lục I:** Kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hải quan do Tổng cục tổ chức – Trường Hải quan Việt Nam thực hiện.
- 2. Phụ lục II:** Kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hải quan do Tổng cục tổ chức – Cục Điều tra chống buôn lậu thực hiện.
- 3. Phụ lục III:** Kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hải quan do Tổng cục tổ chức – Cục Kiểm tra sau thông quan thực hiện.
- 4. Phụ lục IV:** Kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hải quan do Tổng cục tổ chức – Cục Công nghệ thông tin & Thống kê Hải quan thực hiện.
- 5. Phụ lục V:** Kế hoạch tổng hợp để tổ chức các lớp ĐTBĐ nghiệp vụ hải quan do Cục Hải quan các tỉnh, thành phố và các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục thực hiện và cử cán bộ tham gia các lớp trong và ngoài ngành.

**II. Tổ chức thực hiện:**

1. Căn cứ kế hoạch Tổng cục phê duyệt tại Quyết định này, các đơn vị chủ động triển khai kế hoạch chi tiết tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hải quan năm 2014 đảm bảo chất lượng đào tạo về: phương pháp, nội dung, chương trình đào tạo, tài liệu giảng dạy, đội ngũ giảng viên; đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng thời lượng thực hành, bổ sung các bài tập tình huống nhằm tăng cường nguồn nhân lực phục vụ Hệ thống thông quan điện tử của Việt Nam (VNACCS) đáp ứng yêu cầu cải cách và hiện đại hoá hải quan.
2. Việc triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng và cử cán bộ đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo cần thực hiện theo các yêu cầu sau:

- Theo đúng kế hoạch, chương trình, nội dung đào tạo đã được Tổng cục phê duyệt.

- Học viên tham gia khoá học phải đúng đối tượng; có văn bản cử đi học của đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Để đảm bảo chất lượng và đổi mới phương pháp dạy và học, số lượng học viên tham gia các lớp cần thực hiện như sau:

+ Lớp trên 10 ngày không được quá 60 người/lớp;

+ Lớp mang tính chất thực hành, có các bài tập tình huống và đi thực tế thì không quá 30 người/lớp.

- Giảng viên tham gia giảng dạy các lớp do Tổng cục Hải quan tổ chức phải đảm bảo các quy định trong quy chế do Tổng cục ban hành.

- Địa điểm tổ chức khoá học phải thuận lợi, đảm bảo tính sư phạm và phù hợp với nội dung khoá học. Các lớp có thời gian từ 5 ngày trở lên cần tổ chức tập trung tại Trường Hải quan Việt Nam hoặc liên hệ, phối hợp với Trường Bồi dưỡng cán bộ Tài chính để sử dụng cơ sở vật chất tại các cơ sở đào tạo.

- Giáo trình, tài liệu liên quan đến khoá học phải được thông qua Hội đồng thẩm định hoặc Lãnh đạo Tổng cục phê duyệt theo quy định.

- Kết quả học tập của cá nhân phải được gửi về cho các đơn vị để làm cơ sở để đánh giá bình xét thi đua trong năm.

- Các đơn vị được phân công tổ chức đào tạo phải xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng lớp học ngay từ đầu năm để tránh chồng chéo về thời gian, nội dung và chất lượng đào tạo của các lớp. Kết thúc khoá học phải có đánh giá chất lượng sau đào tạo.

- Vụ Tài vụ - Quản trị chịu trách nhiệm bố trí nguồn kinh phí theo quy định cho các đơn vị theo kế hoạch đã được phê duyệt và phối hợp với Vụ TCCB để tổ chức kiểm tra việc thực hiện nguồn kinh phí cho công tác đào tạo.

- Vụ Tổ chức cán bộ cùng với các đơn vị chức năng chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả đào tạo theo quy định của Tổng cục và Bộ Tài chính

3. Các đơn vị được Tổng cục giao nhiệm vụ tổ chức đào tạo thực hiện theo đúng kế hoạch phê duyệt tại các Phụ lục I, II, III, IV. Trên cơ sở các chương trình, các đơn vị phải cụ thể hóa và chi tiết cho từng lớp học, thông báo nội dung, đối tượng cho các đơn vị địa phương để các đơn vị có kế hoạch cử công chức đi học theo phân cấp quản lý cán bộ.

4. Kinh phí phục vụ cho các lớp phải có dự toán và chi đúng Thông tư 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản theo quy định hiện hành.

Các đơn vị không thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lớp học sẽ không được thanh quyết toán chi phí theo quy định.

5. Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện theo đúng kế hoạch Tổng cục đã phê duyệt tại Phụ lục V. Các đơn vị cần chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết để cử cán bộ đi học đối với các lớp của Bộ Tài chính, Tổng cục và các lớp ngoài Ngành khi có thông báo chiêu sinh. Các lớp do đơn vị tự tổ chức có thời gian không quá 3 ngày, tập trung chủ yếu vào việc tập huấn nghiệp vụ mới và công tác hiện đại hoá, đào tạo theo VNACCS/VCIS.

6. Trước khi tổ chức đào tạo, các đơn vị có báo cáo kế hoạch mở lớp về Tổng cục (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để theo dõi. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các đơn vị kịp thời báo cáo về Tổng cục để xem xét, giải quyết

7. Các đơn vị gửi báo cáo sơ kết công tác đào tạo 6 tháng đầu năm trước ngày 10/6/2014 và báo cáo đánh giá công tác đào tạo năm 2014 và dự kiến kế hoạch đào tạo năm tiếp theo về Tổng cục (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 30/10/2014 để tổng hợp và báo cáo Bộ Tài chính ./. *ĐV*

---



PHỤ LỤC I

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ HẢI QUAN 2014**  
**DO TỔNG CỤC HẢI QUAN TỔ CHỨC TẬP TRUNG - TRƯỜNG HẢI QUAN VIỆT NAM THỰC HIỆN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 77 /QĐ-TCHQ ngày 20 tháng 01 năm 2014)*

STT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Số ngày /lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm	Đơn vị chủ trì nội dung	Thời gian thẩm định và phê duyệt tài liệu
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11
<b>I</b>	<b>Các lớp đào tạo ngạch hải quan</b>								
1	Kiểm tra viên chính	Công chức, viên chức đủ 9 năm giữ ngạch KTV	600	10		Quý I, II, III, IV	Miền Bắc, Trung, Nam	Trường HQVN	Năm 2013
2	Kiểm tra viên	Công chức, viên chức đang giữ ngạch KTV nhưng chưa có chứng chỉ ngạch KTV	480	8		Quý I, II, III, IV	Miền Bắc, Trung, Nam	Trường HQVN	Năm 2013
<b>II</b>	<b>Bồi dưỡng nghiệp vụ Hải quan dành cho công chức tuyển mới</b>	Công chức, viên chức vào ngành Hải quan chưa được học nghiệp vụ hải quan	240	4	48	Quý I, II, III, IV	Trường HQVN	Trường HQVN	Năm 2011
<b>III</b>	<b>Các Lớp nghiệp vụ Hải quan chuyên ngành</b>								
1	Chuyên ngành Thông quan	Công chức đang công tác tại lĩnh vực chuyên ngành hoặc dự kiến điều động, luân chuyển sang lĩnh vực chuyên ngành	150	3	24	Quý I, II, III, IV	Trường HQVN	Trường HQVN	Năm 2011
2	Chuyên ngành Thuế và Trị giá Hải quan		150	3	24	Quý I, II, III, IV	Trường HQVN	Trường HQVN	
3	Chuyên ngành Kiểm tra sau thông quan		80	2	24	Quý I, II, III, IV	Trường HQVN	Trường HQVN	
4	Chuyên ngành Kiểm soát chống buôn lậu		80	2	24	Quý I, II, III, IV	Trường HQVN	Trường HQVN	

STT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Số ngày /lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm	Đơn vị chủ trì nội dung	Thời gian thẩm định và phê duyệt tài liệu
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11
5	Thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành	Công chức làm nghiệp vụ tại Chi cục	70	2	30	Quý II, III	Trường HQVN	Trường HQVN	2753/QĐ-TCHQ ngày 12/12/2012
<b>IV Bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ</b>									
1	Kỹ năng Lãnh đạo cấp Tô, Đội	Công chức giữ chức vụ cấp Tô, Đội hoặc được quy hoạch cấp Tô, Đội	100	2	10	Quý II, III và IV	Miền Bắc, Trung, Nam	Trường HQVN	
2	Nghiệp vụ chuyên sâu về quản lý rủi ro và thu thập xử lý thông tin	Công chức đang công tác tại lĩnh vực chuyên môn	180	3	3	Quý II, III, IV	Miền Bắc, Trung, Nam	Trường HQVN và Ban QLRR	
3	Nâng cao kỹ năng sử dụng vũ khí và công cụ hỗ trợ cho lực lượng kiểm soát	Công chức đang công tác tại lĩnh vực chuyên môn	80	2	7	Quý II, III, IV	Miền Bắc	Trường HQVN và Học viện An ninh	
4	Chế độ, chính sách quản lý; thủ tục hải quan; quy trình thủ tục hải quan; thủ tục giám sát đối với hàng hóa XNK không nhằm mục đích thương mại.	Công chức đang công tác tại lĩnh vực chuyên môn	100	3	3	Quý II, III	Miền Bắc, Trung, Nam	Trường HQVN và Cục GSQL	
5	Thủ tục giám sát, quản lý đối với hàng hóa XNK, PTVT XNC tại khu vực cảng biển, cảng nội địa, cửa khẩu sân bay, cửa khẩu đường bộ	Công chức đang công tác tại lĩnh vực chuyên môn	100	2	3	Quý II, III	Miền Bắc, Trung, Nam	Trường HQVN Cục GSQL	

STT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Số ngày /lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm	Đơn vị chủ trì nội dung	Thời gian thẩm định và phê duyệt tài liệu
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11
6	Chế độ, chính sách quản lý; thủ tục hải quan; quy trình thủ tục hải quan; thủ tục giám sát đối với mặt hàng đặc thù: xăng dầu, dầu thô, khí, gaz xuất nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyên khẩu và thiết bị XNK phục vụ hoạt động thăm dò khai thác dầu khí	Công chức đang công tác tại lĩnh vực chuyên môn	60	1	3	Quý II, III	Miền Bắc, Trung, Nam	Trường HQVN và Cục GSQL	
7	Chế độ, chính sách quản lý; thủ tục hải quan đối với hàng hóa XNK gửi qua dịch vụ chuyên phát nhanh	Công chức đang công tác tại lĩnh vực chuyên môn	50	1	2	Quý II, III	Miền Bắc, Trung, Nam	Trường HQVN và Cục GSQL	
8	Quy tắc xuất xứ hàng hóa; kiểm tra xuất xứ hàng hóa	Công chức, viên chức đang công tác tại lĩnh vực liên quan	100	2	2	Quý II, III	Miền Bắc, Nam	Trường HQVN và Cục GSQL	
9	Kỹ năng phân loại hàng hóa; phân loại các mặt hàng nhạy cảm	Công chức, viên chức đang công tác tại lĩnh vực liên quan	100	2	2	Quý III, IV	Miền Bắc, Nam	Trường HQVN và Cục GSQL	
10	Trị giá hải quan	Công chức, viên chức đang công tác tại lĩnh vực liên quan	100	2	2	Quý III, IV	Miền Bắc, Nam	Trường HQVN, Cục Thuế XNK	
<b>Tổng</b>			<b>2 820</b>	<b>54</b>					



PHỤ LỤC II

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ HẢI QUAN 2014**  
**DO TỔNG CỤC HẢI QUAN TỔ CHỨC TẬP TRUNG - CỤC ĐIỀU TRA CHỐNG BUÔN LẬU THỰC HIỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 77/QĐ-TCHQ ngày 20 tháng 01 năm 2014)

TT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Số ngày/ lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm	Đơn vị chủ trì	Giáo viên	Thời gian chuẩn bị giáo trình, TL
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Bồi dưỡng nghiệp vụ Điều tra tội phạm	- Công chức làm công tác kiểm soát CBL toàn ngành - Cán bộ lãnh đạo lực lượng kiểm soát toàn ngành	50 người/ lớp	2	- 6 tháng - 3 tháng	- Tháng 5 - Tháng 8	Học viện Cảnh sát nhân dân	Cục ĐTCBL	Học viện Cảnh sát nhân dân	Đã có
2	Bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác chống hàng giả của ngành Hải quan	Cán bộ Hải quan làm công tác kiểm soát, nghiệp vụ	60 người/ lớp	2	3	Quý II, III	Miền Bắc, miền Trung	Cục ĐTCBL	Cục ĐTCBL	10 ngày
3	Tập huấn nghiệp vụ Kiểm soát ma túy	Công chức làm công tác nghiệp vụ Hải quan tại các Chi cục Hải quan khu vực biên giới (VN, TQ, Lào, Campuchia); Cảng biển và khu công nghiệp trọng điểm, Sân bay quốc tế và bưu điện	30 người/ lớp	5	3	Quý II, III, IV	Các khu vực tương ứng	Cục ĐTCBL	Cục ĐTCBL	Hết tháng 4/2014



TT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Số ngày/lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm	Đơn vị chủ trì	Giáo viên	Thời gian chuẩn bị giáo trình, TL
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4	Tập huấn nghiệp vụ Kiểm soát ma túy	Cán bộ, công chức làm công tác chuyên trách kiểm soát ma túy tại Cục Hải quan tỉnh, thành phố	50 người/lớp	1	4	Quý III		Cục ĐTCBL	Cục ĐTCBL	hết tháng 4/2014
5	Lớp tập huấn cho huấn luyện viên chó nghiệp vụ bị chết, thải loại	Huấn luyện viên của các Cục Hải quan tỉnh, thành phố	15 người/lớp	1	4 tháng	Quý II	Cục quản lý huấn luyện và sử dụng chó nghiệp vụ - C69	Cục C69 (TTHLCNV)	Cục C69	Theo đơn vị tổ chức
6	Lớp tập huấn tại chỗ cho huấn luyện viên, cán bộ quản lý thuộc các Cục Hải quan tỉnh, thành phố	Huấn luyện viên, cán bộ quản lý cho nghiệp vụ	20 người/lớp	2	5	Quý I, III	Cục Hải quan Quảng Trị, Tây Ninh	Trung tâm HLCNV	Trung tâm HLCNV	Theo đơn vị tổ chức
7	Tập huấn bồi dưỡng cho các thuyền viên (tập huấn hàng hải)	Thuyền viên các Hải đội thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu	70 người/lớp	1	15	Quý II, III	Vũng Tàu	Cục ĐTCBL		Theo đơn vị tổ chức
8	Tìm kiếm cứu hộ cứu nạn	CBCC làm công tác kiểm soát CBL toàn ngành	30 người/lớp	1	30	Quý III	Nha Trang - Khánh Hòa	Cục ĐTCBL phối hợp với Học viện Hải quân	Học viện Hải quân	Theo đơn vị tổ chức

TT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Số ngày/ lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm	Đơn vị chủ trì	Giáo viên	Thời gian chuẩn bị giáo trình, TL
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
9	Tập huấn về công tác chống buôn lậu và thu thập xử lý thông tin (tỉnh báo Hải quan)	Cán bộ kiểm soát chống buôn lậu và thu thập xử lý thông tin	8-10 người/lớp	1	5	Quý IV	Trung Quốc	Cục ĐTCBL	Hải quan Trung Quốc	Theo đơn vị tổ chức
10	Hội thảo kiểm soát hải quan đối với xuất nhập khẩu các chất HCFC	Cán bộ làm công tác kiểm soát Hải quan	60 người/lớp	3	2			Cục ĐTCBL	Cục Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu – Bộ Tài nguyên môi trường	Theo đơn vị tổ chức
11	Tập huấn về chống buôn lậu, vận chuyển thuốc lá giả	Công chức thuộc lực lượng kiểm soát chống buôn lậu	40-50 người/lớp	2	3-5	Giữa và cuối năm	Trong nước và ngoài nước	Cục ĐTCBL	Imperial Tobacco Group – ITG (Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ)	Do bên ITG chuẩn bị
<b>Cộng</b>				<b>21</b>						



**PHỤ LỤC III**

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ HẢI QUAN 2014**  
**DO TỔNG CỤC HẢI QUAN TỔ CHỨC TẬP TRUNG - CỤC KIỂM TRA SAU THÔNG QUAN THỰC HIỆN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 77 /QĐ-TCHQ ngày 20 tháng 01 năm 2014)*

STT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Số ngày /lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm	Đơn vị chủ trì nội dung	Giáo viên	Thời gian thẩm định và phê duyệt tài liệu
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Hội thảo chuyên đề KTSTQ lần thứ 9	Lãnh đạo, CBCC làm công tác KTSTQ trong toàn Ngành	300	1	3	Quý III	Miền Tây Nam Bộ	Cục KTSTQ	Cục KTSTQ + Chi cục KTSTQ	2014
2	Lớp nghiệp vụ KTSTQ dành cho công chức Cục KTSTQ tuyển dụng năm 2014	Công chức mới tuyển dụng 2014	30	1	5	Ngay sau khi tiếp nhận vào đơn vị	Hà Nội	Cục KTSTQ	Cục KTSTQ	- Nt
3	Đào tạo kỹ năng chuyên sâu KTSTQ đối với loại hình Đầu tư	CBCC KTSTQ toàn ngành	40-50	1	3	Quý II	Hà Nội, HCM	Cục KTSTQ	Cục KTSTQ + Chi cục KTSTQ	- Nt
4	Đào tạo kỹ năng chuyên sâu KTSTQ đối với loại hình Gia công-SXXK	CBCC KTSTQ toàn ngành	40-50	1	3	Quý III	Hà Nội, HCM	Cục KTSTQ	Cục KTSTQ + Chi cục KTSTQ	- Nt

*Handwritten mark*



PHỤ LỤC IV

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ HẢI QUAN 2014**  
**DO TỔNG CỤC HẢI QUAN TỔ CHỨC TẬP TRUNG - CỤC CNTT & TKHQ THỰC HIỆN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 77 /QĐ-TCCB ngày 20 tháng 01 năm 2014)*

STT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm (Dự kiến)	Đơn vị chủ trì nội dung	Giáo viên	Thời gian thẩm định và phê duyệt tài liệu	Ghi chú
1	2	3	4	5	7	8	9	10	11	
1	Đào tạo về Portal phục vụ triển khai hệ thống VNACCS/VCIS (gồm 02 nội dung: Oracle WebCenter 11g: Introduction to Portal Applications; Oracle WebCenter Portal 11g: Introduction for Portal Developers)	Cán bộ chuyên trách CNTT ngành HQ	16	1	Quý II/2014	Hà Nội	Cục CNTT phối hợp với công ty đào tạo CNTT	Công ty đào tạo CNTT, hãng	Tài liệu của công ty, hãng (Theo HĐ với công ty đào tạo CNTT)	Nội dung 1 học 02 ngày; nội dung 2 học 03 ngày
2	Đào tạo quản trị Oracle phục vụ triển khai hệ thống VNACCS/VCIS	nt	16	1	Quý III/2014	Hà Nội	nt	nt	nt	
3	Đào tạo quản trị PostgreSQL phục vụ triển khai hệ thống VNACCS/VCIS	nt	15	1	Quý II/2014	Hà Nội	nt	nt	nt	
4	Đào tạo về hệ thống và quản trị mạng HP UNIX II	Các cán bộ đã học lớp hệ thống và quản trị mạng HP UNIX I	15	1	Quý III-IV/2014	Hà Nội	nt	nt	nt	

STT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm (Dự kiến)	Đơn vị chủ trì nội dung	Giáo viên	Thời gian thẩm định và phê duyệt tài liệu	Ghi chú
1	2	3	4	5	7	8	9	10	11	
5	Đào tạo về Quản trị Hệ thống Red Hat II	Các cán bộ đã học lớp Quản trị Hệ thống Red Hat I	15	1	Quý III-IV/2014	Hà Nội	nt	nt	nt	
6	Đào tạo hệ điều hành Sun Solaris 11	Các cán bộ đã học lớp hệ điều hành Sun Solaris 10	16	1	Quý III-IV/2014	Hà Nội	nt	nt	nt	
7	Đào tạo chuyên sâu hệ điều hành Windows 2012	Cán bộ 34 Cục HQ tỉnh, TP và TCHQ	40	2	Quý III-IV/2014	Miền Bắc, Miền Nam	nt	nt	nt	
8	Đào tạo về quản trị mạng	nt	40	2	Quý III-IV/2014	Miền Bắc, Miền Nam	nt	nt	nt	
9	Quản trị mạng - Định tuyến và chuyển mạch trong hệ điều hành Juniper cho hệ thống VNACCS /VCIS	Cán bộ chuyên trách quản trị mạng cho 34 Cục và Tổng cục trên hệ thống thiết bị JUNIPER trong hệ thống VNACC - VCISS	40	2	Tháng 5/2014	Hà Nội và Tp.HCM	nt	nt	nt	- 20 học viên/lớp; Tổ chức tại phía Bắc, phía Nam.

STT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm (Dự kiến)	Đơn vị chủ trì nội dung	Giáo viên	Thời gian thẩm định và phê duyệt tài liệu	Ghi chú
1	2	3	4	5	7	8	9	10	11	
10	Căn bản và nâng cao quản trị, vận hành, bảo trì và giám sát các TTDL cho hệ thống VNACCS/VCIS trong ngành Hải quan.	Cán bộ chuyên trách quản trị TTDL tại 10 TTDL trong toàn ngành Hải quan	40	2	Tháng 6/2014	Hà Nội và Tp.HCM	nt	nt	nt	- 20 học viên/lớp; Tổ chức tại phía Bắc, phía Nam.
11	ISO/IEC 27001 Internal Auditor and ISO/IEC 27001 Lead Auditor phục vụ triển khai an toàn thông tin hệ thống Thủ tục Hải quan điện tử và các hệ thống VNACCS/VCIS.	Các cán bộ chuyên trách tin học trong toàn ngành Hải quan phục vụ duy trì và triển khai các hệ thống ứng dụng CNTT ngành Hải quan.	40	2	Quý II/2014	Hà Nội và Tp.HCM	Thuê đơn vị đào tạo thực hiện	nt	nt	- 20 học viên/lớp; Tổ chức tại phía Bắc, phía Nam.
12	Đào tạo chuyên gia đánh giá bảo mật an toàn thông tin cho hệ thống VNACCS/VCIS và hệ thống CNTT Hải quan	Cán bộ chuyên trách CNTT ngành HQ	40	1	Quý II-III/2014	Hà Nội và Tp.HCM	Cục CNTT & TKHQ phối hợp với công ty đào tạo CNTT thực hiện	nt	nt	1 khóa đào tạo tổ chức tại 02 địa điểm, mỗi địa điểm 20 học viên

STT	Tên lớp	Đối tượng	Dự kiến SL học viên	Số lớp	Thời gian mở lớp	Địa điểm (Dự kiến)	Đơn vị chủ trì nội dung	Giáo viên	Thời gian thẩm định và phê duyệt tài liệu	Ghi chú
1	2	3	4	5	7	8	9	10	11	
13	Tập huấn Công nghệ thông tin cho cán bộ chuyên trách toàn Ngành (Cục CNTT chủ trì, các Công ty và các Hãng lớn); Các chương trình ứng dụng sau khi được nâng cấp.	Lãnh đạo phụ trách CNTT và cán bộ chuyên trách CNTT trong toàn ngành	200	1	Quý III/2014	Miền Nam	Cục CNTT, các công ty và các hãng lớn	Cục CNTT, các công ty và các hãng lớn	Theo quy định của TCHQ	
<b>Tổng cộng:</b>			<b>533</b>	<b>18</b>						

www.LuatVietnam.vn



PHỤ LỤC V

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NGÀNH HẢI QUAN NĂM 2014

(Kèm theo Quyết định số: 77 /QĐ-TCHQ ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

Đơn vị tính: Số lượt người

STT	Tên đơn vị	Biên chế có mặt	Cử đi học tại các lớp do Tổng cục Hải quan tổ chức											Các lớp đơn vị tự tổ chức					Cử đi học các lớp do Bộ Tài chính và các đơn vị ngoài Ngành tổ chức										Tổng cộng		
			Nghiep vu HQ cho công chức tuyển mới	Đào tạo ngạch hải quan		Nghiep vu chuyên ngành hải quan			Tieng Anh chuyên ngành Hải quan	Tieng Anh nâng cao và ngoại ngữ khác	Tin học nâng cao và tin học HQ phục vụ HDH	ĐT nước ngoài	ĐT khác	Công	Nghiep vu hải quan chuyên sâu			ĐTBD khác	Công	DH, SĐH	Quy hoạch lãnh đạo	Đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức danh và ngạch					Ngoại ngữ	Tin học		Các lớp khác	Công
				KTVC HQ và tương đương	KTVH Q và tương đương	Thông quan (tính cả VNACC S/VCIS)	KT STQ	Kiểm soát CBL& XL							Thông quan, thuế, VNAC CS/V CIS	Ktra STQ	Kiểm soát CBL & XL					Quản lý Nhà nước			LLCT						
																						CVCC và TĐ	CVC và TĐ	CV và TĐ	CC và tương đương	TC và tương đương					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33
1	<b>Cục HQ địa phương</b>																														
1	Cục Hải quan Hà Nội	810	10	10	10	30	10	20	5	5	10		15	125	450	100	120	150	820	20	11	3	10		4	10	30	5	50	143	<b>1088</b>
2	Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh	2075	47	253	175	90	11	80	10	10	20		35	731	1150	120	250	200	1720	50	72	11			8	70	60	30	80	381	<b>2832</b>
3	Cục Hải quan Hải Phòng	881	15	15	10	30	10	15	5	5	5		10	120	950	70	150	180	1350	10	5				2	15	30		20	82	<b>1552</b>
4	Cục Hải quan Hà Giang	113	3	1	1	15	5	5	1	1	2			34				60	60	5	1				1	3			10	20	<b>114</b>
5	Cục Hải quan Cao Bằng	160	6	5	3	20	8	8	1	1	2			54	80			20	100	3	6				1					10	<b>164</b>
6	Cục Hải quan Quảng Ninh	495	10	32	10	40	10	10	5	5	5		15	142	350	60	80	50	540	15	15		10	5	3	10		10	20	88	<b>770</b>
7	Cục Hải quan Lào Cai	191	7	10	10	10	5	5	3	4	2		5	61				30	30	6	6					4			50	66	<b>157</b>
8	Cục Hải quan Lạng Sơn	338	8	17	56	50	29	38	5	10	15		30	258	80			50	130	15	15	1	2	3	5	2	15	20	50	128	<b>516</b>
9	Cục Hải quan Điện Biên	96	2	5	5	20	15	10	4	4	5		10	80					0	8	7		5	5	1	5		10	15	56	<b>136</b>
10	Cục Hải quan Thanh Hoá	194	8	11	10	36	23	5	5	8	5		5	116	80			30	110	12	20	1			1				20	54	<b>280</b>
11	Cục Hải quan Nghệ An	187	8	8	15	20	15	11	3	5	5		15	105	30		27	60	117	10	2	1	5	10	3	10		20	61	<b>283</b>	
12	Cục Hải quan Hà Tĩnh	192	10	5	3	15	5	8	3	2	3		10	64	80				80	10	4		3	5	1	3	15	5		46	<b>190</b>
13	Cục Hải quan Quảng Bình	113	4	3	5	17	11	8	2	1	1		5	57	20	10		30	60	1	4	1			1	3	12			22	<b>139</b>
14	Cục Hải quan Quảng Trị	214	9	5	4	25	11	23	3	4	4		20	108	60			30	90	4	8		5	5	1	2		5	30	<b>228</b>	
15	Cục Hải quan Thừa Thiên - Huế	100	3	2	2	10	7	12	2	1	3		8	50	30			20	50	11	5		3	3	1	2		15	18	58	<b>158</b>
16	Cục Hải quan Đà Nẵng	268	10	30	5	35	27	15	3	2	8		15	150	180		30	50	260	12	21	2	30	5	2	5	10	5		92	<b>502</b>



STT	Tên đơn vị	Biên chế có mặt	Cử đi học tại các lớp do Tổng cục Hải quan tổ chức												Các lớp đơn vị tự tổ chức					Cử đi học các lớp do Bộ Tài chính và các đơn vị ngoài Ngành tổ chức										Tổng cộng			
			Nghiep vụ HQ cho công chức tuyển mới	Đào tạo ngạch hải quan		Nghiep vụ chuyên ngành hải quan			Tiếng Anh chuyên ngành Hải quan	Tiếng Anh nâng cao và ngoại ngữ khác	Tin học nâng cao và tin học HQ phục vụ HĐH	ĐT nước ngoài	ĐT khác	Công	Nghiep vụ hải quan chuyên sâu			ĐTBD khác	Công	ĐH, SDH	Quy hoạch lãnh đạo	Đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức danh và ngạch					Ngoại ngữ	Tin học	Các lớp khác		Công		
				KTVC HQ và tương đương	KTVH Q và tương đương	Thông quan (tính cả VNACC S/VCSIS)	KT STQ	Kiểm soát CBL& XL							Thông quan, thuế, VNACC CS/V CIS	Ktra STQ	Kiểm soát CBL & XL					Quản lý Nhà nước			LLCT								
																						CVCC và TD	CVC và TD	CV và TD	CC và tương đương	TC và tương đương							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33		
17	Cục Hải quan Quảng Nam	87	5	3	7	13	5	2	2	2	3			42	70			20	90	4	6		2	3	1	2	7		15	40	172		
18	Cục Hải quan Quảng Ngãi	122	7	2	10	25	14	5	3	5	5			76	60			20	80	8	9				1	15	10		10	53	209		
19	Cục Hải quan Bình định	127	3	10	5	30	18	23	3	7	8			107				30	30	9	12	1	10	5	1	5				43	180		
20	Cục Hải quan Khánh Hoà	136	8	3	5	35	8	7	4	4			10	84				50	50	9	10	1	2	3	2	5			15	47	181		
21	Cục Hải quan Gia Lai	96	5	2	3	15	7	6	1	4	1			15	59				0	4	5	1				1	2		10	23	82		
22	Cục Hải quan Đắk Lắk	100	2	5	3	20	11	7	1					49	30				20	50	1	2	1			1	2	1	5	10	23	122	
23	Cục Hải quan Long an	145	5	10	5	28	13	8	2	2	2			10	85	40			120	160	4	4			5	2	3	3	5		26	271	
24	Cục Hải quan Đồng nai	330	9	15	10	20	10	12	8	5	8			10	107	270			30	300	5	15	1	10	15	2		15		10	73	480	
25	Cục Hải quan Tây ninh	166		10	8	25	15	20	5	5	7			10	105				50	50	3	12			5	1	7				28	183	
26	Cục Hải quan Bình dương	299	4	15	15	30	20	21	5	4	10			15	139	100	20		30	150	10	20		15	10	2	7	10	10	20	104	393	
27	Cục Hải quan Bình phước	77	2	3	5	18	15	9	2	2	2			58	30				20	50	7	5			2	5	1	3	10	10	10	53	161
28	Cục Hải quan Vũng Tàu	275	7	9	15	25	17	15	3	3	5			10	109	100			50	150	12	5		15	2	5			20	59	318		
29	Cục Hải quan Đồng Tháp	128	4	3	3	22	11	16	2	2	2			10	75	30			30	60	3	5	1	3		1	5			15	33	168	
30	Cục Hải quan Cần thơ	150	4	7	5	28	13	19	3	2	5			10	96	50			30	80	5	10			3	5	2	5		7	25	62	238
31	Cục Hải quan An giang	220	3	5	5	27	9	23			8			10	90	30			100	130	5	10	1			2	8	15			41	261	
32	Cục Hải quan Kiên giang	118	4	4	2	21	9	15	2	3	5			10	75	50				50	7	4		4	3	1	3	7	10	15	54	179	
33	Cục Hải quan Cà mau	66	1	4	2	12	7	5						31					30	30	1	5		2	2	1	2			13	74		
34	Cục Hải quan Bắc Ninh	148	5	15	10	20	13	8	2	3	3			10	89	109			80	189	10	4								34	312		

